

BÀI TẬP VỀ NHÀ: BÀI TOÁN DIỆN TÍCH HÌNH (B1)

Bài 1: Một tấm biển hình tam giác có tổng cạnh đáy và chiều cao là **30m**. Cạnh đáy hơn chiều cao **6m**. Tính diện tích tấm biển đó.

Bài 2: Một tấm biển hình tam giác có tổng cạnh đáy và chiều cao là **26m**. Cạnh đáy hơn chiều cao **10m**. Tính diện tích tấm biển đó.

Bài 3: Một tấm bìa hình chữ nhật có diện tích **275cm²** và diện tích này bằng **4/5** diện tích tấm bìa hình tam giác. Tính cạnh đáy tấm bìa hình tam giác, biết chiều cao tương ứng là **15cm**.

Bài 4: Một tấm bìa hình chữ nhật có diện tích **239cm²** và diện tích này bằng **3/7** diện tích tấm bìa hình tam giác. Tính cạnh đáy tấm bìa hình tam giác, biết chiều cao tương ứng là **21cm**.

Bài 5: Một tấm bìa hình chữ nhật có diện tích **301cm²** và diện tích này bằng **2/3** diện tích tấm bìa hình tam giác. Tính cạnh đáy tấm bìa hình tam giác, biết chiều cao tương ứng là **16cm**.

Bài 6: Một thửa ruộng hình tam giác vuông có số đo một cạnh góc vuông là **10m**; số đo cạnh góc vuông còn lại bằng **2/3** số đo cạnh đã biết. Hỏi diện tích của thửa ruộng bằng bao nhiêu mét vuông?

Bài 7: Một thửa ruộng hình tam giác vuông có số đo một cạnh góc vuông là **20m**; số đo cạnh góc vuông còn lại bằng **3/4** số đo cạnh đã biết. Hỏi diện tích của thửa ruộng bằng bao nhiêu mét vuông?

Bài 8: Một hình tam giác có cạnh đáy bằng **5/3** chiều cao tương ứng. Nếu kéo dài cạnh đáy thêm **6cm** thì diện tích tam giác tăng thêm **30cm²**. Tính diện tích hình tam giác đó.

Bài 9: Một hình tam giác có cạnh đáy bằng **7/4** chiều cao tương ứng. Nếu kéo dài cạnh đáy thêm **5cm**, diện tích tăng thêm **30cm²**. Tính diện tích hình tam giác đó.

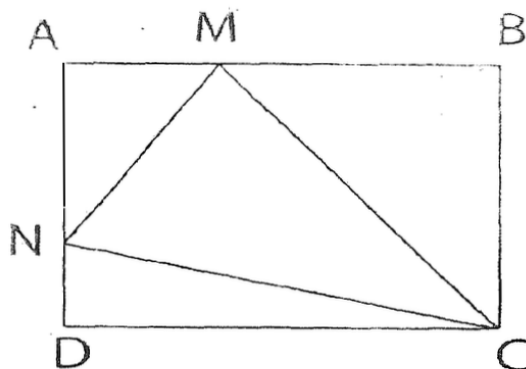
Bài 10: Một hình tam giác có cạnh đáy bằng **3/2** chiều cao. Nếu kéo dài cạnh đáy thêm **4cm**, thì diện tích tăng thêm **24cm²**. Tính diện tích ban đầu của hình tam giác.

Bài 11: Cho tam giác ABC vuông tại A. Nếu kéo dài AC về phía C một đoạn CD sao cho $AC = CD = 10\text{cm}$ thì diện tích tăng thêm 200cm^2 . Tính độ dài cạnh AB và diện tích tam giác vuông ABC.

Bài 12: Cho tam giác ABC vuông tại A. Nếu kéo dài AC về phía C một đoạn CD sao cho $AC = CD = 6\text{cm}$ thì diện tích tăng thêm 108cm^2 . Tính độ dài cạnh AB và diện tích tam giác vuông ABC.

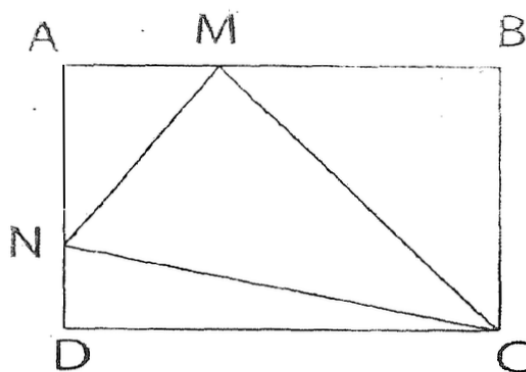
Bài 13:

Cho hình chữ nhật ABCD có $AB = 50\text{cm}$,
 $AD = 30\text{cm}$. Biết $AM = 20\text{cm}$, $ND = 10\text{cm}$.
 Tính diện tích tam giác MNC.



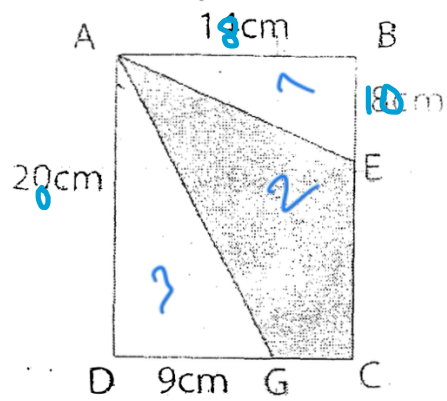
Bài 14:

Cho hình chữ nhật ABCD có $AB = 60\text{cm}$,
 $AD = 40\text{cm}$. Biết $AM = 15\text{cm}$, $ND = 20\text{cm}$.
 Tính diện tích tam giác MNC.



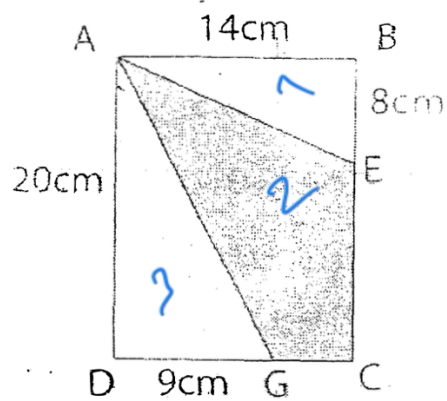
Bài 15:

Tính diện tích $S(2)$, biết ABCD là hình chữ nhật có $AD = 28\text{cm}$, $AB = 18\text{cm}$, $BE = 10\text{cm}$, $DG = 9\text{cm}$.



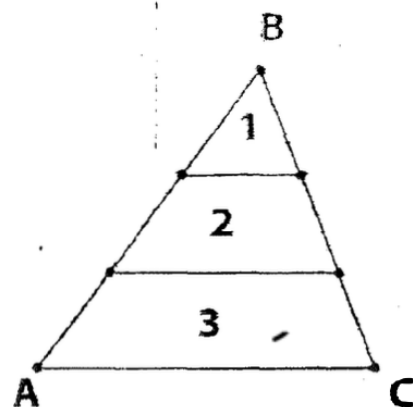
Bài 16:

Tính diện tích $S(2)$, biết ABCD là hình chữ nhật có $AD = 24\text{cm}$, $AB = 20\text{cm}$, $BE = 6\text{cm}$, $DG = 12\text{cm}$.



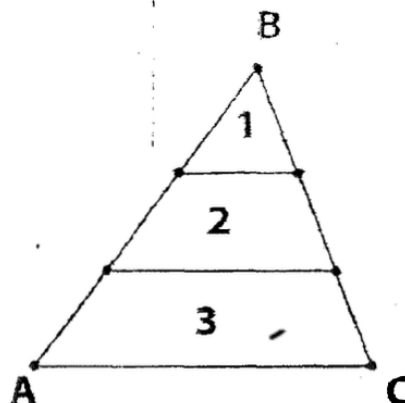
Bài 17:

Cho tam giác ABC biết: $S(1) = \frac{2}{9} S(ABC)$; $S(3) = \frac{4}{9} S(ABC)$; $S(2) = 18\text{cm}^2$. Tính diện tích tam giác ABC.

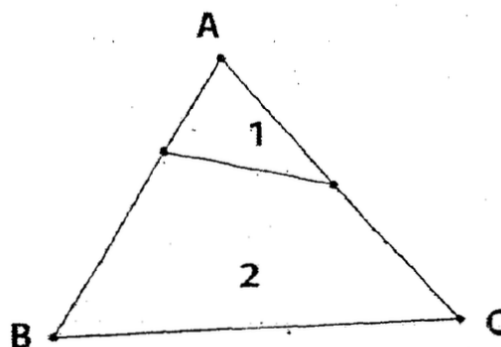


Bài 18:

Cho tam giác ABC biết: $S(1) = \frac{1}{6} S(ABC)$;
 $S(3) = \frac{1}{2} S(ABC)$; $S(2) = 20\text{cm}^2$. Tính
 diện tích tam giác ABC.

**Bài 19:**

Tính $S(ABC)$ biết: $S(1) = \frac{1}{5} S(ABC)$; $S(2)$
 $- S(1) = 48\text{cm}^2$.

**Bài 20:**

Tính $S(ABC)$ biết: $S(1) = \frac{1}{4} S(ABC)$; $S(2)$
 $- S(1) = 45\text{cm}^2$.

